TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 1092/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 24 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 8 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 901/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Anh Bùi Ngọc Đ, sinh năm 1993

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Số C, Tổ D, khu phố D, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Chị Võ Thị Kiều M, sinh năm 1997

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C, Tổ 46, khu phố D, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản ghi nhân sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 16/8/2022, xét thấy:

[1] Về hôn nhân: Anh Bùi Ngọc Đ và chị Võ Thị Kiều M sau thời gian tìm hiểu khoảng gần một năm thì được gia đình hai bên tổ chức đám cưới vào ngày 15/5/2016, đến ngày 20/6/2016 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian. Đến năm 2018 vợ chồng chung sống không được hạnh phúc do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn kéo dài, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt kết quả mà mâu thuẫn ngày càng gay gắt hơn. Nhận thấy không thể tiếp tục chung sống, tình cảm yêu thương của vợ chồng cũng nhạt phai nên hai vợ chồng đã ly thân từ

năm 2020 đến nay. Nay anh Đ, chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí: Anh Bùi Ngọc Đ và chị Võ Thị Kiều M mỗi người phải nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi*) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Ngọc Đ và chị Võ Thị Kiều M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 139 ngày 20/6/2016 của Ủy ban nhân dân phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2]. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng, anh A Bùi Ngọc Đ và chị Võ Thị Kiều M mỗi người phải nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số 0023797 ngày 04/8/2022. Anh Đ, chị M đã nộp xong tiền lệ phí hôn nhân.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND Quận 12;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND phường Hiệp Thành, Q12;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo